

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày 09/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường.
2. Bà Trần Thị Ngọc .

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 270/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 88/2025/HSST-QĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T, sinh năm 1989 tại tỉnh An Giang; thường trú: Tổ G, ấp V, xã V, tỉnh An Giang; tạm trú: Số G, khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1964; có 01 anh ruột, sinh năm 1987; bị cáo có vợ tên Lý Thị Ế, sinh năm 1990; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị D, sinh năm 1999 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Văn N1, sinh năm 1977 và bà Trần Thị P, sinh năm 1979; cùng thường trú: Ấp I, xã P, tỉnh Cà Mau. Ông Trần Thanh V, sinh năm 1988; thường trú: Thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (ông N1, bà P ủy quyền cho ông V); ông V, bà P có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Trương Minh T1 – Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần B; địa chỉ: Lô C, Khu Công nghiệp S, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh N2; chức vụ: Phó phòng hành chính nhân sự và ông Võ Văn Q; chức vụ: Nhân viên pháp chế; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 15/12/2025); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Ngô Thị Diệu N3, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp I, xã L, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Tân Đ, ông Cao Tấn Đ1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí T có giấy phép lái xe hạng C, số 890223009706 do Sở Giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 23/5/2022.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/5/2025, Nguyễn Chí T điều khiển xe ô tô tải trộn bê tông, nhãn hiệu HONGYAN, màu sơn trắng biển số: 61CD-000.84 lưu thông trên đường B từ phường B về hướng Ngã tư giao nhau với đường Q. Khi T điều khiển ô tô đến đoạn Ngã tư giao nhau giữa đường B với đường Q thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì chuyển hướng rẽ phải đột ngột để đi vào đường Quốc lộ 13, do không chú ý quan sát nên T đã để mất phải đầu xe ô tô bồn trộn bê tông do T điều khiển va chạm mặt trái đuôi xe mô tô được gắn biển số 59K1-139.33 do chị Lê Thị D, sinh năm 1999; thường trú: Ấp I, xã P, tỉnh Cà Mau điều khiển lưu thông cùng chiều với xe ô tô biển số: 61CD-000.84 theo đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả chị D tử vong trên đường đi cấp cứu.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô tải trộn bê tông, nhãn hiệu HONGYAN, màu sơn trắng biển số: 61CD-000.84 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, số khung: RLHJF5808EY263852, số máy: JF58E0263987 được gắn biển số biển số: 59K1-139.33.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/5/2025 tại ngã tư đường B + Quốc lộ A thuộc khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, có vạch kẻ đường, mặt đường được trải nhựa, có đèn tín hiệu giao thông, bề rộng mặt đường là 9,5m.

Sau khi xe mô tô biển số: 59K1-139.33 va chạm với xe ô tô tải biển số: 61CD-000.84 để lại vết cày trên mặt đường B; khoảng cách từ đầu vết cày đến lề đường là 10m; khoảng cách từ đầu vết cày đo đến lốc máy xe mô tô là 6,2m.

- Xe ô tô tải biển số: 61CD-000.84 lưu thông từ hướng đường B ra Quốc lộ A đang chuyển hướng thì va chạm với xe mô tô 59K1-139.33 đang đi cùng chiều, sau va chạm xe ô tô tải biển số: 61CD-000.84 nằm trên đường B không có dấu hiệu xô dịch; tâm trục bánh số 1 bên phải cách lề đường là 2m; tâm trục bánh số 2 bên phải cách lề đường là 5,6m; tâm trục bánh số 2 bên phải cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 2m, tâm trục bánh số 3 bên phải cách lề đường là 7m; tâm trục bánh số 3 bên phải cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ là 13,7m; tâm trục bánh số 3 bên phải cách trụ điện 01 là 25,4m.

- Xe mô tô biển số: 59K1-139.33 sau khi va chạm với xe ô tô tải biển số: 61CD-000.84 thì ngã ra đường bị xe ô tô tải kéo lê nằm dưới gầm xe; trục bánh trước xe mô tô cách lề đường 3,9m; trục bánh sau xe mô tô cách lề đường 4m.

* Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 30/5/2025, thể hiện:

- Xe ô tô tải biển số 61CD-000.84: Góc chân bên phải trầy xước 0,5cm x 0,1cm, cách mặt đường 64cm; Mặt trước dưới ống dẫn khung ca bin trầy xước 6cm x 0,4cm, cách mặt đường 52cm; Mặt trước dưới trục giữa hai bánh trước trầy xước 80cm x 7cm, cách mặt đường 34cm; Mặt lặn bánh phía trong bánh trước bên phải có vết chà 30cm x 15cm.

- Xe mô tô biển số 59K1-139.33: Ốp đầu đèn chiếu sáng bị bể, cách mặt đường 100cm; Đèn chiếu sáng bị bể, cách mặt đường 65cm; Ốp mặt nạ bị bể, cách mặt đường 70cm; Gương chiếu hậu bên phải, bên trái cong vênh, cách mặt đường 86cm; Hộp dầu thắng bị trầy xước 5cm x 0,3cm, cách mặt đường 100cm; Tay thắng bên phải, bên trái trầy xước, cong gập về sau, cách mặt đường 90cm; Tay cầm lái cong vênh từ trước ra sau, phải qua trái, cách mặt đường 75cm; Ốp ngoài sàn xe bên phải trầy xước 60cm x 9cm, cách mặt đường 15cm; Ốp thân xe phía sau bên phải bể, trầy xước 60cm x 15cm, cách mặt đường 45cm; Đèn tín hiệu phía sau bể, gãy rời 20cm x 15cm, cách mặt đường 60cm; Biển số trầy xước 20cm x 15cm, cách mặt đường 45cm; Yên xe bên trái mài mòn, chà sát 34cm x 9cm, cách mặt đường 60cm; Góc chân sau bên trái cong vênh vào trong, chà sát 10cm x 3cm, cách mặt đường 35cm; Lốc máy bị chà sát, móp vào trong 15cm x 13cm, cách mặt đường 15cm; Ốp lọc gió bên trái mài mòn, chà sát 40cm x 15cm, cách mặt đường 33cm; Chân chống đứng bên trái trầy xước 7cm x 15cm; Ốp nhựa gầm bên trái bể, bung; Ổ sàn xe mặt bên trái chà sát 20cm x 4cm, cách mặt đường 27cm; Mép vành mâm phía trước bên phải bị mài mòn, trầy xước 13cm x 0,5cm, cách mặt đường 6cm.

* Tại Kết luận giám định tử thi số: 2458/KLGĐTT-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Phòng K Công an Thành phố H) kết luận nạn nhân Lê Thị D, như sau: Bầm tụ máu vùng ngực, bụng; Gãy xương sườn; Dập rách hai phổi, vỡ gan, thận; Dập rách các mạc treo, quai ruột; Máu ngực, bụng. Nguyên nhân tử vong do đa chấn thương.

* Tại Kết luận giám định số: 2786/KL-KTHS (CH) ngày 30/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Phòng K Công an Thành phố H), kết luận:

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84 và

xe mô tô biển số 59K1-139.33:

- Các dấu vết trượt xước nhựa màu đen, trượt xước chất gỉ sét, bám dính chất màu trắng, màu xanh (dạng sơn), đèn can màu đen ở mặt ngoài, mặt dưới bậc lên xuống bên phải cabin xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84, các dấu vết này có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu trắng, màu xanh, bám dính chất gỉ sét, cong biến dạng mặt sau bên trái, cạnh trái biển số, bên trái tay nắm sau yên, trượt xước đèn can ở cạnh trái về chắn bùn bánh sau, ốp sườn trái xe mô tô biển số 59K1-139.33, các dấu vết này có chiều từ sau về trước, từ trái qua phải đây là những dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Các dấu vết trượt xước kim loại, trượt xước bùn đất, nhót ở mặt dưới nhíp phải trục 1, mặt trước, mặt dưới trục 1, các dấu vết này có chiều từ trước về sau và dấu vết trượt xước cao su ở mặt trong lốp bánh trước trục 1 xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84, dấu vết này có chiều từ mặt lặn vào vành phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu xanh, trượt xước kim loại, bám dính bùn đất, nhót ở các chi tiết bên trái: tay lái, tay phanh, về chắn bùn, bửng chắn gió, gác chân, lốc máy, ốp hộc gió, ốp sườn, yên xe, các dấu vết này có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên và các chi tiết ở đuôi xe: đèn chiếu hậu, tay nắm sau yên về chắn bùn, biển số xe mô tô biển số 59K1-139.33, các dấu vết này có chiều từ trái qua phải khi xe mô tô biển số 59K1-139.33 đỗ ngã bên phải trượt trên mặt đường.

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84 và xe mô tô biển số 59K1-139.33 được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt phải đầu xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84 với mặt trái đuôi xe mô tô biển số 59K1-139.33 theo hướng cùng chiều nhau sau đó xe mô tô biển số 59K1-139.33 đỗ ngã bên phải va chạm với gầm xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84 (như mục 1, phần V) tạo nên dấu vết trên hai phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 61CD-000.84 và xe mô tô biển số 59K1-139.33 nằm ở khu vực phía trước dấu vết cày kỹ hiệu số (1) như trên Sơ đồ hiện trường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết quả giám định nêu trên; biên bản khám nghiệm hiện trường và các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-KV16 ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản

1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) để xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải trộn bê tông, nhãn hiệu HONGYAN, màu sơn trắng biển số: 61CD-000.84 do bị cáo Nguyễn Chí T điều khiển gây tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô tải trộn bê tông do Công ty Cổ phần B đứng tên trên giấy đăng ký xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho Công ty Cổ phần B.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, số khung: RLHJF5808EY263852, số máy: JF58E0263987 được gắn biển số biển số: 59K1-139.33 (biển số của xe là 93P1-820.51) do chị Lê Thị D điều khiển xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe mô tô trên cho anh Trần Thanh V (là chồng của chị D).

- Đối với 01 (một) biển số: 59K1-139.33 do anh Trần Thanh V nhặt được ngoài đường gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, số khung: RLHJF5808EY263852, số máy: JF58E0263987 để làm phương tiện đi lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang tạm giữ, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Chí T cùng với bị đơn dân Công ty Cổ phần B đã bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 1.290.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Luật sư Trương Minh T1 tranh luận:* Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong nên bị hại không yêu cầu gì khác.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, để lao động nuôi sống gia đình và làm người công dân tốt cho xã hội.*

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; kết luận giám định pháp y; biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/5/2025, tại đoạn Ngã tư giao nhau giữa đường B với đường Q thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Nguyễn Chí T điều khiển xe ô tô tải trộn bê tông, nhãn hiệu HONGYAN, màu sơn trắng biển số 61CD-000.84 lưu thông chuyển hướng rẽ phải đột ngột, không chú ý quan sát nên đã để mặt phải đầu xe ô tô do T điều khiển va chạm mặt trái đuôi xe mô tô được gắn biển số 59K1-139.33 do chị Lê Thị D điều khiển lưu thông cùng chiều đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả chị D tử vong.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô tải trộn bê tông, biển số 61CD-000.84 khi chuyển hướng, thiếu chú ý quan sát gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng (làm 01 người chết) đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Vì vậy, Cáo trạng số: 65/CT-VKS-KV16 ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi điều khiển xe ô tô tải trộn bê tông khi chuyển hướng, thiếu chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại đồng thời người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, và là người lao động.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét hành vi điều khiển xe ô tô tải trộn bê tông khi chuyển hướng, thiếu chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, gây tâm lý lo sợ cho những người khi tham gia giao thông, đồng thời tình hình trật tự về giao thông đường bộ hiện nay diễn ra hết sức phức tạp. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe ô tô tải trộn bê tông, nhãn hiệu HONGYAN, màu sơn trắng biển số: 61CD-000.84 do bị cáo Nguyễn Chí T điều khiển gây tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô tải trộn bê tông do Công ty Cổ phần B đứng tên trên giấy đăng ký xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho Công ty Cổ phần B; đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, số khung: RLHJF5808EY263852, số máy: JF58E0263987 được gắn biển số biển số: 59K1-139.33 (biển số của xe là 93P1-820.51) do chị Lê Thị D điều khiển xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe mô tô trên cho anh Trần Thanh V (là chồng của chị D) và đối với 01 (một) biển số: 59K1-139.33 do anh Trần Thanh V nhặt được ngoài đường gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, số khung: RLHJF5808EY263852, số máy: JF58E0263987 để làm phương tiện đi lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang tạm giữ, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Chí T cùng với bị đơn dân Công ty Cổ phần B đã bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 1.290.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA